

Số: 02 /KL-UBND

Hoài Nhơn, ngày 06 tháng 4 năm 2018

KẾT LUẬN THANH TRA

Công tác quản lý tài chính tại Trường Tiểu học số 2 Tam Quan Bắc

Thực hiện Quyết định số 570/QĐ-UBND ngày 01/02/2018 của Chủ tịch UBND huyện về thanh tra công tác quản lý tài chính tại Trường Tiểu học số 2 Tam Quan Bắc thời kỳ năm 2016-2017, từ ngày 06/02/2018 đến ngày 22/3/2018, Đoàn thanh tra đã tiến hành kiểm tra, xác minh các nội dung thanh tra tại Trường Tiểu học số 2 Tam Quan Bắc.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 28/3/2018 của Trường Đoàn thanh tra, các ý kiến tham gia đóng góp và giải trình của các đơn vị tại cuộc họp ngày 05/4/2018,

Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện kết luận như sau:

1. Khái quát chung

Trường Tiểu học số 2 Tam Quan Bắc là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc quản lý của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Hoài Nhơn. Tổ chức và hoạt động của trường thực hiện theo Điều lệ Trường tiểu học quy định tại Thông tư số 41/2010/TT-BGDĐT ngày 30/12/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Về quản lý tài chính, Trường là đơn vị dự toán thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí theo Quyết định số 8428/QĐ-UBND ngày 31/12/2013 của Ủy ban nhân dân huyện Hoài Nhơn.

Theo thông tin do nhà trường cung cấp, tổng số cán bộ viên chức của trường là 40 người. Địa bàn tuyển sinh của trường gồm các thôn Thiện Chánh, Thiện Chánh 1, Thiện Chánh 2, Tân Thành và Tân Thành 2 xã Tam Quan Bắc. Năm học 2016-2017, toàn trường có 26 lớp học và 794 học sinh; năm học 2017-2018, toàn trường có 24 lớp học và 727 học sinh. Nhà trường tổ chức lớp học có bán trú từ năm học 2011-2012; năm học 2016-2017 có 20 lớp học bán trú với 617 học sinh; năm học 2017-2018 có 20 lớp học bán trú với 602 học sinh.

Tình hình tài chính của trường trong kỳ thanh tra như sau:

- **Về thu, chi kinh phí ngân sách:** Dự toán được giao và sử dụng quyết toán năm 2016 là 3.995.527.280 đồng. Dự toán được giao và sử dụng quyết toán năm 2017 là 4.349.319.100 đồng.

- **Về các khoản thu, chi ngoài ngân sách và thu, chi hộ khác:**

Số liệu tổng hợp như sau:

DVT: đồng.

TT	Nội dung thu, chi	Năm học 2016-2017	Năm học 2017-2018
A	Thu, chi các khoản ngoài ngân sách		

1	Tuyển sinh lớp 1		
a	Tồn đầu kỳ	-	48.010.000
b	Thu trong kỳ	50.750.000	62.000.000
c	Chi trong kỳ	2.740.000	-
d	Tồn cuối kỳ	48.010.000	110.010.000
2	Vệ sinh môi trường, bảo quản CSVC		
a	Tồn đầu kỳ	9.712.000	11.275.000
b	Thu trong kỳ	39.900.000	
c	Chi trong kỳ	38.337.000	
d	Tồn cuối kỳ	11.275.000	11.275.000
3	Kế hoạch nhỏ		
a	Tồn đầu kỳ	3.265.000	5.792.000
b	Thu trong kỳ	11.510.000	
c	Chi trong kỳ	8.983.000	
d	Tồn cuối kỳ	5.792.000	5.792.000
4	Quỹ khuyến học		
a	Tồn đầu kỳ	390.000	22.610.500
b	Thu trong kỳ	38.200.000	
c	Chi trong kỳ	15.979.500	
d	Tồn cuối kỳ	22.610.500	22.610.500
5	Chữ thập đỏ		
a	Tồn đầu kỳ	842.000	802.000
b	Thu trong kỳ	400.000	
c	Chi trong kỳ	440.000	
d	Tồn cuối kỳ	802.000	802.000
5	Tiền ăn, phục vụ bán trú		
a	Tồn đầu kỳ	47.312.000	101.736.000
b	Thu trong kỳ	2.335.513.000	1.046.895.000
c	Chi trong kỳ	2.281.089.000	1.045.555.000
d	Tồn cuối kỳ	101.736.000	103.076.000
B	Thu, chi hộ		
1	Quỹ hội phí của Ban đại diện CMHS		
a	Tồn đầu kỳ	-	882.000
b	Thu trong kỳ	46.160.000	-
c	Chi trong kỳ	45.278.000	-
d	Tồn cuối kỳ	882.000	882.000
2	Bảo hiểm y tế, thu/nộp	332.402.900	348.527.000
3	Bảo hiểm thân thể, thu/nộp	56.000.000	87.720.000

2. Kết quả kiểm tra, xác minh:

2.1. Kết quả kiểm kê tiền mặt tại thời điểm thanh tra:

Số liệu kiểm tiền mặt như sau:

DVT: đồng.

TT	Nội dung	Số dư theo sổ sách kế toán	Tiền mặt thực tế kiểm kê	Tiền gửi tiết kiệm
1	Tiền quỹ ngân sách	0	0	0
2	Các quỹ ngoài ngân sách	450.506.500	261.506.500	189.000.000
2.1	Quỹ bán trú	300.017.000	216.017.000	84.000.000
2.2	Quỹ tuyển sinh lớp 1	110.010.000	5.010.000	105.000.000
2.3	Quỹ vệ sinh và cơ sở vật chất	11.275.000	11.275.000	
2.4	Quỹ chữ thập đỏ	802.000	802.000	
2.5	Quỹ kế hoạch nhỏ	5.792.000	5.792.000	
2.6	Quỹ khuyến học	22.610.500	22.610.500	

Kết quả kiểm kê nhận thấy tiền mặt thuộc quỹ ngân sách không tồn quỹ, các quỹ ngoài ngân sách tồn tại thời điểm kiểm kê số tiền: 450.506.500 đồng, thực tế tiền mặt có tại quỹ: 261.506.500 đồng, tiền gửi tiết kiệm do nhà trường giao cho thủ quỹ Phan Thị Kiều Dung đứng tên, gửi tại ngân hàng Agribank chi nhánh Tam Quan tổng số tiền: 189.000.000 đồng. Việc gửi tiết kiệm số tiền này không thể hiện có chủ trương của Hội đồng trường.

Theo yêu cầu của Đoàn thanh tra, ngày 24/3/2018 nhà trường đã họp Hội đồng trường và thống nhất rút số tiền gửi tiết kiệm đồng thời nộp vào tài khoản tiền gửi kho bạc của trường bao gồm gốc và lãi số tiền: 191.483.900 đồng.

2.2. Về quản lý thu, chi kinh phí ngân sách cấp:

a- Số liệu về tình hình thực hiện dự toán thu chi:

ĐVT: đồng.

TT	Nội dung	Năm 2016	Năm 2017
1	Dự toán giao sử dụng (thu)	3.995.527.280	4.349.319.100
2	Thực hiện chi hoạt động (chi)	3.957.959.363	4.230.580.100
2.1	<i>Chi lương, phụ cấp và các khoản đóng góp</i>	3.491.850.363	3.726.172.102
2.2	<i>Chi công việc thường xuyên</i>	217.791.000	267.678.998
2.3	<i>Chi mua sắm, xây dựng và sửa chữa nhỏ</i>	240.518.000	213.779.000
3	Chênh lệch thu lớn hơn chi (kết quả tài chính)	37.567.917	118.739.000
3.1	<i>Chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ, viên chức</i>	37.567.917	89.000.000
3.2	<i>Trích lập quỹ phát triển HDSN 25%</i>		29.739.000

b- Phân tích, đánh giá:

- Về chi lương, phụ cấp: Đơn vị thực hiện chi trả lương cho người lao động theo chỉ tiêu biên chế được giao, hàng tháng có chấm công và tính lương theo số ngày lao động thực tế của người lao động. Tính trả lương theo hệ số lương ngạch, bậc, phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo đúng quy định.

- Về chi công việc, đơn vị thực hiện chi theo thực tế công việc phát sinh đã được xác định trong quy chế chi tiêu nội bộ và dự toán chi hoạt động, chứng từ chi đảm bảo yêu cầu về chế độ hóa đơn chứng từ theo quy định của Bộ Tài chính.

- Về chi mua sắm, xây dựng và sửa chữa nhỏ: Kết quả kiểm tra xác định trong việc quản lý công tác xây dựng và sửa chữa 6 công trình (năm 2016: 3, năm 2017: 3) nhà trường đã thực hiện sai trong việc lập dự toán và nghiệm thu khối lượng thi công dẫn đến chi sai số tiền: 26.815.000 đồng.

2.3. Về quản lý thu, chi các khoản ngoài ngân sách:

2.3.1. Thu, chi liên quan đến tổ chức lớp học bán trú:

a- Số liệu thu, chi: Năm học 2016-2017 số liệu phát sinh đủ trong 9 tháng (từ tháng 9/2016 đến tháng 5/2017), năm học 2017-2018 số liệu phát sinh trong 4 tháng (từ tháng 9/2017 đến tháng 12/2017).

Số liệu chi tiết như sau:

ĐVT: đồng.

TT	Nội dung thu, chi	Năm học 2016-2017	Năm học 2017-2018
1	Tiền cơ sở vật chất ban đầu		
a	Tồn đầu kỳ	-	45.500.000
b	Thu trong kỳ	45.500.000	56.000.000
c	Chi trong kỳ		
d	Tồn cuối kỳ	45.500.000	101.500.000
2	Tiền ăn và phục vụ bán trú		
a	Tồn đầu kỳ	47.312.000	101.746.000
b	Thu trong kỳ	2.335.513.000	1.046.895.000
c	Chi trong kỳ	2.281.079.000	1.045.555.000
	<i>Chi tiền ăn</i>	<i>1.565.136.000</i>	<i>713.529.000</i>
	<i>Chi tiền phục vụ</i>	<i>565.613.000</i>	<i>273.819.000</i>
	<i>Chi tiền mua sắm, tu bổ cơ sở vật chất</i>	<i>150.330.000</i>	<i>58.207.000</i>
d	Tồn cuối kỳ	101.746.000	103.086.000
	Tổng cộng tồn (1d+2d)		204.586.000

b- Thuyết minh số liệu kiểm tra:

- Theo quy định của nhà trường, hoạt động bán trú có 2 khoản thu từ đóng góp của cha mẹ học sinh, cụ thể:

+ Thu tiền cơ sở vật chất ban đầu: Chỉ thu đối với học sinh lớp 1 với mức thu 500.000 đồng/học sinh thu ở thời điểm tuyển sinh lớp 1. Mục đích khoản thu này dùng vào việc mua sắm, tu bổ cơ sở vật chất ban đầu phục vụ cho học sinh học bán trú.

+ Thu tiền ăn và phục vụ bán trú hằng tháng: Mức thu được tính trên cơ sở học sinh ăn ở bán trú 1 tháng 22 ngày. Mức thu áp dụng cho 1 học sinh trong 1 tháng (22 ngày) theo từng khối lớp như sau: Lớp 1: 450.000 đồng, lớp 2: 460.000 đồng, lớp 3: 470.000 đồng, lớp 4: 480.000 đồng, lớp 5: 490.000 đồng. Mức thu này thực hiện ổn định trong 2 năm học.

Hai khoản thu nêu trên nhà trường có thông qua cuộc họp của Ban đại diện cha mẹ học sinh trường vào đầu năm học. Nhà trường không lập dự toán (kế hoạch) thu,

chi cho từng năm học để thỏa thuận giữa nhà trường với cha mẹ học sinh và thông qua Hội đồng trường; không niêm yết công khai theo hướng dẫn của Phòng Giáo dục và Đào tạo tại Hướng dẫn số 521/HD-PGDĐT ngày 06/9/2016 về việc thực hiện thu học phí và các khoản thu đầu năm học 2016-2017 (Hướng dẫn số 521) và Hướng dẫn số 577/HD-GDDĐT ngày 08/9/2017 về việc thực hiện thu học phí và các khoản thu đầu năm học 2017-2018 (Hướng dẫn số 577).

- Kiểm tra việc thực hiện công tác thu, kết quả kiểm tra xác định:

+ Trong việc thực hiện thu tiền cơ sở vật chất ban đầu, năm học 2016-2017 nhà trường thu 91/100 học sinh, thiếu 9 học sinh so với biên chế tương ứng số tiền: 4.500.000 đồng. Hiệu trưởng nhà trường nhận trách nhiệm thiếu sót trong công tác quản lý, không xác định được lý do, để thất thoát số tiền nêu trên.

+ Trong việc thu tiền ăn và phục vụ bán trú:

Năm học 2016-2017, nhà trường thu đối với học sinh 175 ngày ăn, ở bán trú, tăng hơn 6 ngày so với số liệu thực ăn, ở bán trú của học sinh, trong đó tháng 01/2017 tăng 3 ngày với số tiền: 39.653.180 đồng; tháng 4/2017 tăng 3 ngày với số tiền: 39.590.450 đồng. Tổng cộng tăng số tiền: 79.243.630 đồng.

Năm học 2017-2018 (tính đến 31/12/2017), nhà trường thu đối với học sinh 81 ngày ăn, ở bán trú, tăng hơn 4 ngày so với số liệu thực ăn, ở bán trú của học sinh, trong đó tháng 11/2017 tăng 2 ngày với số tiền: 25.794.540 đồng; tháng 12/2017 tăng 2 ngày với số tiền: 25.750.900 đồng. Tổng cộng tăng số tiền: 51.545.440 đồng.

+ Nhà trường sử dụng nguồn tiền ăn và phục vụ bán trú để chi tiền mua sắm, tu bổ cơ sở vật chất 2 năm học số tiền: 208.537.000 đồng là sai với mục đích đóng góp của cha mẹ học sinh; ngược lại, tiền cơ sở vật chất ban đầu có thu nhưng không sử dụng.

Kết quả kiểm tra việc lập dự toán và giao khoán cho đội thợ thi công công trình “Nói rộng nhà ăn bán trú điểm trường Thiện Chánh” xác định nhà trường thực hiện sai quy định, đã chi sai số tiền: 3.663.000 đồng cho người nhận thầu là ông Phan Văn Tâm (có biểu kèm theo).

Về chứng từ kế toán, phần lớn các khoản chi đều có chứng từ gốc là các bảng kê mua hàng, không có hóa đơn đỏ theo quy định của Bộ Tài chính.

Về tổng kết và công khai kết quả thu, chi quỹ bán trú: Kết thúc năm học, Hiệu trưởng không có báo cáo tổng kết kết quả thu, chi quỹ bán trú để báo cáo công khai trước Hội đồng trường và công khai trước cha mẹ học sinh.

2.3.2. Thu, chi các khoản đóng góp khác của cha mẹ học sinh:

a- Thu, chi tiền tuyển sinh lớp 1:

Nhà trường quy định thu đối với học sinh tuyển vào lớp 1 theo mức thu 50.000 đồng/học sinh. Theo giải trình của Hiệu trưởng, khoản tiền này dùng để mua hồ sơ

tuyển sinh, học bạ, phù hiệu, ghế nhựa cho học sinh ngồi chào cờ. Năm học 2016-2017 thu 104 học sinh số tiền: 5.250.000 đồng, đã chi mua hồ sơ: 1.640.000 đồng; chi mua bảng tên học sinh lớp 1: 1.100.000 đồng, Tồn quỹ: 2.510.000 đồng. Năm học 2017-2018 thu 120 học sinh số tiền 6.000.000 đồng, không phát sinh chi. Tổng số tồn quỹ đến thời điểm thanh tra: 8.510.000 đồng. Theo giải trình của Hiệu trưởng, do số ghế cũ còn sử dụng được nên 2 năm học vừa qua nhà trường không mua ghế mới.

b- Thu, chi tiền vệ sinh môi trường và bảo quản cơ sở vật chất:

Năm học 2016-2017, nhà trường quy định thu: 50.000 đồng/học sinh (thu tất cả học sinh), năm học 2017-2018 không thu.

Số liệu thu, chi như sau: Năm học 2016-2017, số tồn năm học trước chuyển sang: 9.712.000 đồng, trong năm thu của 798 học sinh số tiền: 39.900.000 đồng, đã chi số tiền: 38.337.000 đồng gồm 4 khoản: (1) Mua dụng cụ, vật dụng, sửa chữa nhỏ cơ sở vật chất trường: 4.167.000 đồng; (2) Trả tiền thuê bảo vệ trường: 15.600.000 đồng; (3) Trả tiền thuê dọn vệ sinh, tưới cây của trường: 15.770.000 đồng và (4) Trả tiền thu gom rác: 2.800.000 đồng. Năm học 2017-2018 không phát sinh thu, chi, số tiền còn tồn từ năm học trước chuyển sang: 11.275.000 đồng.

Nhận xét: Nhà trường gộp chung khoản thu mua sắm phục vụ trực tiếp cho học sinh vào khoản tiền mua hồ sơ, gọi là khoản thu tuyển sinh lớp 1, không thống nhất chủ trương với Ban đại diện học sinh là không đúng theo hướng dẫn của Phòng Giáo dục và Đào tạo tại Văn bản số 521/HD-PGDĐT ngày 06/9/2016 và Văn bản số 577/HD-PGDĐT ngày 08/9/2017, có biểu hiện lạm thu. Số tiền còn tồn của 2 khoản thu này ở thời điểm thanh tra là: 19.785.000 đồng

c- Thu, chi tiền Kế hoạch nhỏ:

Nhà trường quy định thu đối với học sinh khối lớp 1,2,3 với mức thu: 10.000 đồng/học sinh, khối lớp 4,5 mức thu 20.000 đồng/học sinh trong một năm học. Kết quả: Năm học 2016-2017, tổng thu 11.510.000 đồng, tồn quỹ của năm học trước chuyển sang: 3.265.000 đồng; sau khi trích nộp theo chỉ tiêu phân bổ của Hội Đồng đội huyện là 952.800 đồng, số tiền còn lại dùng để lập quỹ của Đội. Tổng chi 8.983.000 đồng, tồn quỹ cuối năm 5.792.000 đồng. Năm học 2017-2018 nhà trường không thu, số tiền tồn đến thời điểm thanh tra: 5.792.000 đồng.

Các khoản thu, chi đều do Hiệu trưởng ký duyệt. Kết quả kiểm tra, ngoài khoản chi trích nộp cho Hội đồng đội huyện, không có khoản chi nào cho công trình măng non theo hướng dẫn của Hội đồng đội huyện.

Việc thu, chi tiền Kế hoạch nhỏ của Trường thực hiện không đúng với Công văn số 29 CV/HDD ngày 08/11/2016 của Hội Đồng đội huyện Hoài Nhơn về việc triển khai phong trào “Kế hoạch nhỏ” năm học 2016-2017.

d- Thu, chi kinh phí Ban đại diện cha mẹ học sinh:

Nhà trường không quy định việc thu, chi mà do Ban đại diện cha mẹ học sinh vận động và quản lý thu, chi. Năm học 2016-2017, tổng thu số tiền: 46.160.000 đồng,

45.278.000 đồng nhằm hỗ trợ cho các hoạt động của nhà trường. Năm học 2017-2018, không phát sinh thu, chi. Tồn quỹ: 882.000 đồng.

2.4. Thu, chi các khoản tiền hỗ trợ, tài trợ:

2.4.1. Tiền hỗ trợ của Ủy ban nhân dân xã Tam Quan Bắc:

Kết quả kiểm tra: Năm 2015, nhà trường có làm tờ trình xin Ủy ban nhân dân xã Tam Quan Bắc hỗ trợ để xây dựng nhà ăn bán trú, nhà để xe và tường rào cổng ngõ. Ủy ban nhân dân xã Tam Quan Bắc đã chi hỗ trợ cho nhà trường số tiền 50.000.000 đồng (năm 2015: 15.000.000 đồng, năm 2016: 35.000.000 đồng). Số tiền này nhà trường không sử dụng đúng mục đích đã xin, hiện tại còn tồn trên tài khoản tiền gửi kho bạc.

2.4.2. Tiền ủng hộ của tổ chức và cá nhân khác:

Kết quả kiểm tra xác định năm học 2016-2017, nhà trường có nhận tiền ủng hộ của các cá nhân và tổ chức nhân dịp trường đón nhận Bằng chuẩn quốc gia số tiền: 34.200.000 đồng. Nhà trường đã nhập vào quỹ khuyến học và chi cho một số hoạt động khen thưởng, hiện còn tồn số tiền: 22.610.500 đồng.

3. Kết luận:

3.1. Về quản lý thu, chi kinh phí ngân sách cấp:

- Ưu điểm:

Trên cơ sở chỉ tiêu dự toán được cấp trên giao, hàng năm đơn vị xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ và lập dự toán chi hoạt động đáp ứng được mục tiêu hoạt động của nhà trường. Thông qua việc lập dự toán chi hoạt động và xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, đơn vị đã chấp hành đầy đủ các định mức, tiêu chuẩn trong hoạt động quản lý tài chính ngân sách.

Về chi lương, phụ cấp và các khoản đóng góp: Đơn vị thực hiện chi trả lương cho người lao động theo chỉ tiêu biên chế được giao, hàng tháng có chấm công và tính lương theo số ngày lao động thực tế của người lao động. Tính trả lương đầy đủ theo hệ số lương ngạch bậc, các chế độ phụ cấp theo đúng quy định.

Về chi công việc, đơn vị thực hiện chi theo thực tế công việc phát sinh đã được xác định trong quy chế chi tiêu nội bộ và dự toán chi hoạt động, chứng từ chi đảm bảo yêu cầu về chế độ hóa đơn chứng từ theo quy định của Bộ Tài chính.

Đơn vị thực hiện tốt quy chế chi tiêu nội bộ, hàng năm có chênh lệch thu lớn hơn chi và trả thu nhập tăng thêm cho người lao động, góp phần nâng cao đời sống của cán bộ, viên chức trong nhà trường.

Về công tác kế toán, đơn vị thực hiện chế độ kế toán theo quy định tại Quyết định số 19/2006/QĐ-BTC ngày 30/3/2006 của Bộ Tài chính, công tác kế toán thực hiện trên phần mềm kế toán Misa, đơn vị lập Báo cáo tài chính và in các sổ kế toán chi tiết đầy đủ, đúng quy định.

- Khuyết điểm:

Trong việc lập dự toán chi, đơn vị không đưa vào dự toán chi hoạt động một số khoản chi thực tế phát sinh hằng năm như: Chi hội nghị cán bộ, viên chức, chi trả tiền thu gom rác thải mà chi bằng kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh và đóng góp của cha mẹ học sinh.

Đơn vị không in sổ cái các tài khoản ở thời điểm cuối năm khóa sổ kế toán lập báo cáo tài chính.

Việc sử dụng tài chính của nhà trường không được Hội đồng trường quyết nghị.

- Sai phạm:

Về quản lý công tác xây dựng và sửa chữa nhỏ tại 6 công trình, nhà trường đã thực hiện sai trong việc lập dự toán và nghiệm thu khối lượng thi công dẫn đến chi sai cho nhà thầu là Công ty TNHH An Minh Tâm hưởng số tiền: 26.815.000 đồng (có biểu kèm theo).

3.2. Về quản lý thu, chi các khoản ngoài ngân sách:

a- Về thu, chi phục vụ cho việc tổ chức lớp học bán trú:

- **Ưu điểm:** Nhà trường tổ chức bộ phận kế toán và thủ quỹ, theo dõi việc thu, chi đáp ứng yêu cầu chung của hoạt động bán trú, chứng từ thu, chi lập đúng mẫu và có đầy đủ chữ ký theo quy định.

- **Khuyết điểm:** Nhà trường không xuất trình được Đề án quy định cụ thể về nội dung quản lý thu, chi hoạt động bán trú. Hằng năm, nhà trường không lập Kế hoạch thu, chi để thỏa thuận với Ban đại diện cha mẹ học sinh và thông qua Hội đồng trường, không niêm yết công khai là không đúng theo hướng dẫn của Phòng Giáo dục và Đào tạo. Công tác quyết toán hoạt động thu, chi bán trú hàng năm không được tổng kết rõ ràng để công khai theo quy định.

- Sai phạm:

Việc thu tiền cơ sở vật chất ban đầu cho hoạt động bán trú nhà trường không phát hành phiếu thu cho cha mẹ học sinh, chỉ lập danh sách thu tiền, việc quản lý thu không tốt làm thất thoát số tiền 4.500.000 đồng, trách nhiệm thuộc về Hiệu trưởng.

Việc thu tiền ăn, ở hằng tháng, nhà trường đã thu tăng số ngày ăn ở thực tế đối với học sinh, số tiền thu tăng trong 2 năm học số tiền 130.789.080 đồng, cần phải trả lại cho cha mẹ học sinh.

Việc quản lý sửa chữa công trình “Nới rộng nhà ăn bán trú điểm trường Thiện Chánh” nhà trường thực hiện sai quy định về quản lý đầu tư xây dựng, chi sai số tiền: 3.663.000 đồng, cần phải xử lý thu hồi.

b- Về thu, chi các khoản đóng góp khác của cha mẹ học sinh:

Hiệu trưởng nhà trường không thực hiện theo hướng dẫn của Phòng Giáo dục và Đào tạo về thực hiện các khoản thu trong nhà trường tại Hướng dẫn số 521 năm

học (2016-2017) và Hướng dẫn số 577 (năm học 2017-2018). Cụ thể, nhà trường thu tuyển sinh lớp 1 (trong 2 năm học), thu tiền vệ sinh môi trường và bảo quản cơ sở vật chất (năm học 2016-2017). Số tiền thu, chi 2 khoản thu này còn tồn đến thời điểm thanh tra là 19.785.000 đồng.

Thực hiện Công văn số 612/PGDĐT-KTTV ngày 26 tháng 9 năm 2017 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc báo cáo các khoản thu đầu năm học 2017-2018, ngày 01 tháng 10 năm 2017, Trường Tiểu học số 2 Tam Quan Bắc có văn bản báo cáo các khoản thu đầu năm học 2017-2018, tuy nhiên, Trường đã không báo cáo các khoản thu để mua sắm phục vụ trực tiếp cho học sinh theo yêu cầu của Phòng. Theo Công văn số 98/PGDĐT-VP ngày 05/3/2018 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc trả lại những khoản thu sai quy định tại Công văn số 5031/BGDĐT-KHTC ngày 27/10/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Trường Tiểu học số 2 Tam Quan Bắc phải trả lại cho cha mẹ học sinh khoản tiền thu tuyển sinh lớp 1 năm học 2017-2018 là 6.000.000 đồng, còn lại số tiền 13.785.000 đồng kiến nghị Ủy ban nhân dân huyện cho phép nhà trường bổ sung vào quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp.

Việc Trường Tiểu học số 2 Tam Quan Bắc sử dụng kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh để chi cho một số hoạt động của Trường là không đúng quy định của Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh ban hành kèm theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ Giáo dục Đào tạo; không đúng theo hướng dẫn của Phòng Giáo dục và Đào tạo.

Hiệu trưởng nhà trường thực hiện thu, chi tiền Kế hoạch nhỏ là không đúng theo Văn bản hướng dẫn của Hội đồng đội huyện (năm học 2016-2017), số tiền thu, chi còn tồn ở thời điểm thanh tra là 5.792.000 đồng phải được bàn giao cho Liên đội của trường để thực hiện quản lý thu, chi theo hướng dẫn của Hội đồng đội huyện Hoài Nhơn.

3.3. Về quản lý thu, chi khoản tiền hỗ trợ, tài trợ:

Nhà trường được Ủy ban nhân dân xã Tam Quan Bắc hỗ trợ số tiền 50.000.000 đồng nhưng không sử dụng đúng mục tiêu hỗ trợ, hiện còn tồn trên tài khoản tiền gửi kho bạc của trường cần phải xử lý thu hồi vào ngân sách huyện.

Nhà trường được các tổ chức, cá nhân ủng hộ số tiền 34.200.000 đồng, đã nhập vào quỹ khuyến học và chi cho một số hoạt động khen thưởng, hiện còn tồn số tiền: 22.610.500 đồng. Việc tiếp nhận, quản lý và sử dụng khoản tiền ủng hộ của Hiệu trưởng nhà trường là không đúng theo Thông tư số 29/2012/TT-BGDĐT ngày 10/9/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. Số tiền 22.610.500 đồng phải được nộp vào tài khoản tiền gửi kho bạc của Trường, hạch toán bổ sung tăng quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp.

4. Xử lý kết quả thanh tra:

Từ kết quả thanh tra, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xử lý như sau:

a- Chấn chỉnh công tác quản lý:

Giao Phòng Giáo dục và Đào tạo:

- Chỉ đạo, hướng dẫn Trường Tiểu học số 2 Tam Quan Bắc thực hiện việc kiểm điểm, chấn chỉnh công tác quản lý và khắc phục các nội dung khuyết điểm, sai phạm kết luận thanh tra đã nêu trên. Đến hết năm học 2017-2018 phải chấm dứt hợp đồng lao động với Kế toán bán trú. Tổ chức công tác kế toán của Trường theo hướng thống nhất một hệ thống sổ sách, do kế toán Trường đảm nhận.

- Tổ chức kiểm điểm, rút kinh nghiệm đối với Hiệu trưởng, Chủ tịch Hội đồng trường Trường Tiểu học số 2 Tam Quan Bắc đã không thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn của Hiệu trưởng, Chủ tịch Hội đồng trường trong chủ trương sử dụng tài chính, tài sản của nhà trường theo Điều lệ Trường tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 41/2010/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; không thực hiện theo hướng dẫn của Phòng Giáo dục và Đào tạo trong việc thu, chi các khoản đóng góp của cha mẹ học sinh, việc sử dụng kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh.

- Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra đối với các trường trực thuộc trên địa bàn huyện trong việc thực hiện Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện tại Công văn số 1385/UBND-VX ngày 01 tháng 12 năm 2017 về việc chấn chỉnh tồn tại trong công tác quản lý tài sản, thu-chi tài chính.

-Ban hành văn bản hướng dẫn việc thu, chi các khoản đóng góp của cha mẹ học sinh để thực hiện nhiệm vụ nuôi dạy học sinh bán trú để áp dụng cho các Trường có hoạt động bán trú để làm cơ sở cho việc kiểm tra, xử lý. Việc thu, chi phải đảm bảo nguyên tắc tự nguyện, thỏa thuận; có kế hoạch cụ thể tỷ lệ các khoản chi phù hợp, trong đó tiền ăn của học sinh phải đạt thấp nhất là 70%. Có biện pháp bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định.

b- Xử lý về kinh tế:

- Thu hồi nộp ngân sách huyện đối với trường Tiểu học số 2 Tam Quan Bắc:

+ Số tiền 50.000.000 đồng Ủy ban nhân dân xã Tam Quan Bắc đã hỗ trợ nhưng Trường Tiểu học số 2 Tam Quan Bắc không sử dụng (đã nêu ở điểm 3.3).

+ Số tiền 26.815.000 đồng do chi sai cho Công ty trách nhiệm hữu hạn An Minh Tâm, mã số thuế: 4101419806, địa chỉ: thôn Tài Lương 3, xã Hoài Thanh Tây, huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định trong việc xây dựng, sửa chữa tại 6 công trình (đã nêu ở điểm 3.1).

- Yêu cầu Hiệu trưởng Trường Tiểu học số 2 Tam Quan Bắc thực hiện chi trả lại cho cha mẹ học sinh các khoản sau:

+ Tiền ăn và phục vụ bán trú thu vượt số ngày so với thực tế số tiền: 130.789.000 đồng (đã nêu ở khoản a điểm 3.2). Có danh sách cụ thể, bảo đảm công bằng.

+ Tiền tuyển sinh lớp 1 năm học 2017-2018 số tiền 6.000.000 đồng (đã nêu ở khoản b điểm 3.2).

- Yêu cầu Hiệu trưởng Trường Tiểu học số 2 Tam Quan Bắc thực hiện thu nộp bổ sung vào Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của Trường các khoản như sau:

+ Quy trách nhiệm cá nhân đối với Hiệu trưởng nộp bồi hoàn số tiền 4.500.000 đồng do thiếu trách nhiệm trong việc quản lý thu tiền cơ sở vật chất ban đầu phục vụ bán trú năm học 2016-2017.

+ Nộp vào tài khoản tiền gửi kho bạc của Trường Tiểu học số 2 Tam Quan Bắc số tiền ủng hộ 22.610.500 đồng (đã nêu ở điểm 3.3).

+ Nộp vào tài khoản tiền gửi kho bạc của Trường Tiểu học số 2 Tam Quan Bắc số tiền 13.785.000 đồng tồn quỹ từ kết quả thu, chi tiền tuyển sinh lớp 1 và tiền vệ sinh môi trường, bảo quản cơ sở vật chất.

+ Thu hồi số tiền 3.663.000 đồng do chi sai trong việc nâng cấp sửa chữa nhà ăn bán trú đối với ông Phan Văn Tâm ở xã Hoài Thanh Tây (đã nêu ở khoản a điểm 3.2).

- Yêu cầu Hiệu trưởng Trường Tiểu học số 2 Tam Quan Bắc bàn giao số tiền: 5.792.000 đồng về khoản tồn quỹ Kế hoạch nhỏ cho Liên đội của trường quản lý, sử dụng theo Hướng dẫn của Hội đồng đội huyện.

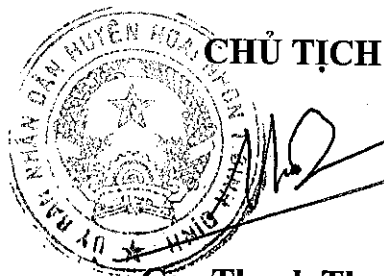
5. Tổ chức thực hiện:

- Việc thực hiện Kết luận thanh tra hoàn thành trong thời hạn 45 ngày làm việc kể từ ngày công bố Kết luận thanh tra; kết quả thực hiện Phòng Giáo dục và Đào tạo, Trường Tiểu học số 2 Tam Quan Bắc báo cáo bằng văn bản (kèm theo tài liệu chứng minh) cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện qua Thanh tra huyện.

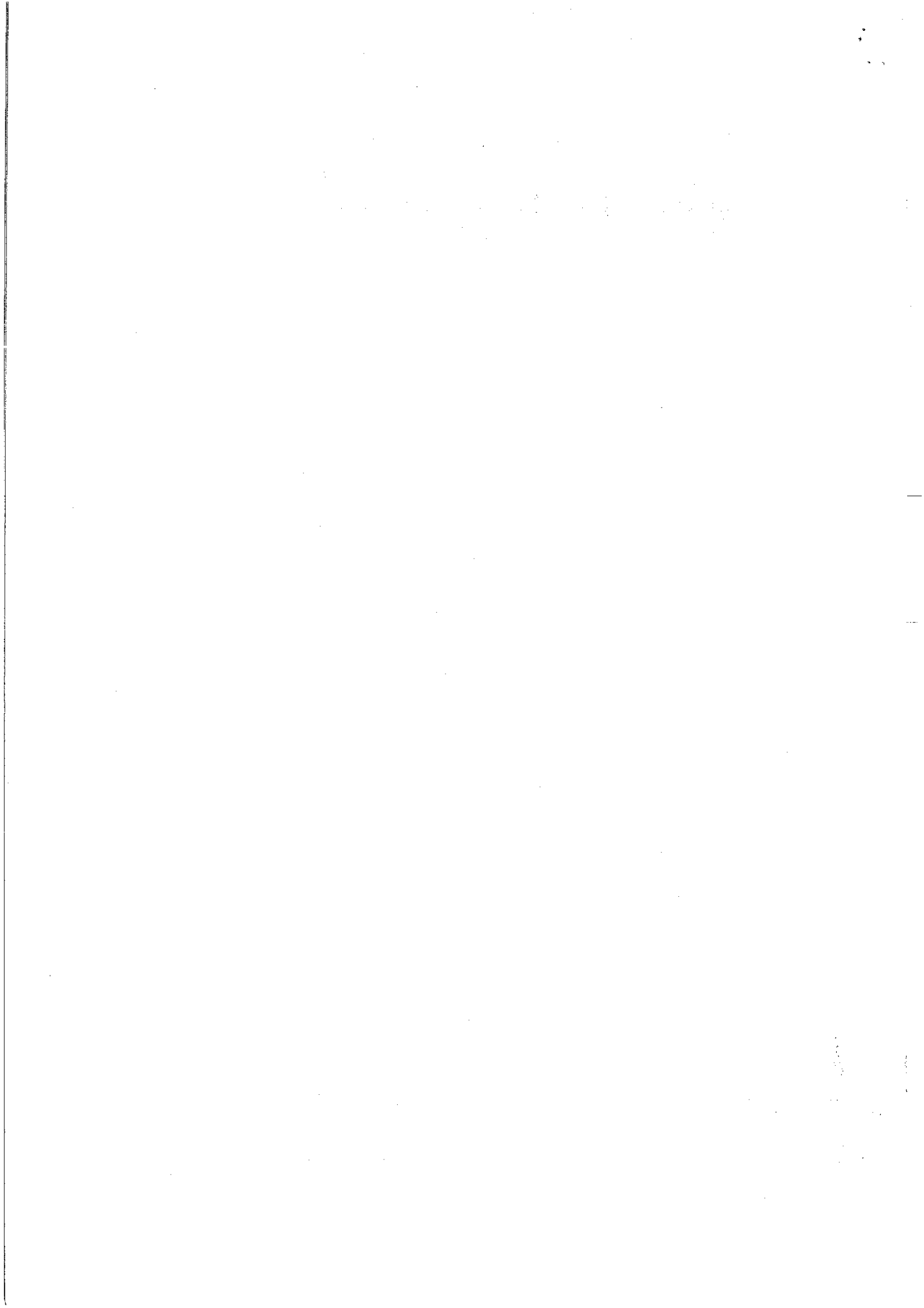
- Giao Đoàn thanh tra tổ chức công khai Kết luận thanh tra; Thanh tra huyện theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kết luận thanh tra theo quy định hiện hành./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh Bình Định (b/c);
- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- Thường trực HĐND huyện (b/c);
- UBKT Huyện ủy;
- Thanh tra huyện;
- Phòng Tài chính – Kế hoạch;
- Phòng Nội vụ;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Đảng ủy, UBND xã Tam Quan Bắc;
- Trường Tiểu học số 2 Tam Quan Bắc;
- Lưu: VT, Đoàn thanh tra.



Cao Thanh Thương





BẢNG TỔNG HỢP CÁC CÔNG TRÌNH SAI PHẠM TRONG LẬP DỰ TOÁN VÀ NGHIỆM THU
(Kèm theo Kết luận thanh tra số: KL-UBND ngày tháng năm 2018)

Đvt: đồng

Sstt	Tên công trình	Số tiền	Nguyên nhân
I	Nguồn ngân sách:	26.815.000	
1	Sửa chữa tường rào (Tân thành+Thiện chánh); xây dựng công phụ, lát gạch sân sau, làm khung bảo vệ các phòng chức năng	4.305.000	- Thi công thiếu diện tích lát gạch Block, khung hoa sắt bảo vệ
2	Cải tạo nhà vệ sinh giáo viên (Tân thành)	1.389.000	- Tính toán khối lượng xây, trát, ốp gạch, sơn không đúng theo thiết kế; - Thi công thiếu diện tích cửa đi bằng nhôm
3	Sửa chữa nhà xe học sinh điểm chính	4.655.000	- Tính toán các khối lượng tháo dỡ, lợp mái tôn, xây tường không đúng theo thiết kế; - Áp dụng đơn giá gốc không đúng theo đơn giá do UBND tỉnh ban hành tại Văn bản số 5522/QĐ-KTN ngày 27/12/2013, Văn bản số 6292/QĐ-KTN ngày 31/12/2015
4	Sửa chữa tường rào, nhà xe điểm chính	9.871.000	- Tính toán khối lượng xây tường không đúng thiết kế, áp dụng đơn giá gốc không đúng theo bộ đơn giá UBND tỉnh ban hành - Thi công thiếu khối lượng trát gờ chỉ tường rào so thiết kế
5	Sửa chữa nhà vệ sinh học sinh điểm chính	6.595.000	- Thi công thiếu diện tích ốp gạch lên tường
II	Nguồn bán trú:	3.663.000	
1	Nới rộng nhà ăn bán trú (Điểm trường Thiện Chánh)	3.663.000	- Tính toán khối lượng xây, trát, sơn tường không đúng thiết kế, không trừ chênh lệch giám giá nhân công; - Giao thầu cho đội thợ nhưng không trừ chi phí chung
III	Tổng cộng (I+II)	30.478.000	

